

Số: /SKHĐT-DNĐT
V/v trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 20
HĐND tỉnh

Hà Tĩnh, ngày tháng 7 năm 2024

Kính gửi:

- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện Văn bản số 303/HĐND ngày 03/7/2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về chuẩn bị trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 20 HĐND tỉnh; Văn bản số 3817/UBND-TH₁ ngày 03/7/2024 của UBND tỉnh về việc chuẩn bị nội dung trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 20 HĐND tỉnh. Sau khi nghiên cứu câu hỏi chất vấn, rà soát kết quả thực hiện, theo nhiệm vụ được phân công, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo nội dung trả lời chất vấn như sau:

I. Về nội dung thứ nhất: Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết kết quả xử lý các dự án đầu tư có sử dụng đất chậm tiến độ kéo dài đến nay như thế nào; nguyên nhân, trách nhiệm và giải pháp thời gian tới.

Trả lời:

Liên quan đến báo cáo các dự án chậm tiến độ hoặc không triển khai, kết quả xử lý, nguyên nhân, trách nhiệm và giải pháp trong thời gian tới, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và UBND tỉnh tại Văn bản số 3875/SKHĐT-DNĐT ngày 04/12/2023 (có Văn bản gửi kèm).

Tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ 8, 11, 17 của HĐND tỉnh khoá XVIII; kể từ sau Kỳ họp thứ 17 Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh đã tiếp tục chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương¹ tổ chức rà soát, xử lý các dự án sử dụng đất trên địa bàn còn có tồn tại, vướng mắc, đề xuất giải pháp xử lý theo quy định pháp luật hiện hành. Theo kết quả rà soát, trên địa bàn tỉnh hiện có 240 dự án (ngoài Khu du lịch Xuân Thành) và 73 dự án tại Khu du lịch Xuân Thành còn có tồn tại cần phải tiến hành xử lý theo quy định (các dự án được rà soát ngoài các dự án đã được xử lý hoàn thành và báo cáo tại Văn bản số 3875/SKHĐT-DNĐT ngày 04/12/2023).

1. Về kết quả thực hiện:

1.1. Đối với 73 dự án tại Khu du lịch Xuân Thành, huyện Nghi Xuân:

¹ Văn bản số 109/UBND-KT₁ ngày 05/01/2024, Văn bản số 1628/UBND-KT₁ ngày 27/3/2024, Văn bản số 762/UBND-KT₁ ngày 07/02/2024.

Các dự án được rà soát, phân loại thành các nhóm tồn tại, vướng mắc² và đã được UBND tỉnh giao nhiệm vụ cho các đơn vị xử lý tại Văn bản số 762/UBND-KT₁ ngày 07/02/2024, cụ thể:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì xử lý 07 dự án do UBND tỉnh³, UBND huyện Nghi Xuân⁴ quyết định chủ trương đầu tư.

- Thanh tra tỉnh: Chủ trì xử lý 10 dự án không có quyết định chủ trương đầu tư, đã được UBND tỉnh giao đất, cho thuê đất;

- Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì xử lý 27 dự án không có quyết định chủ trương đầu tư, được UBND huyện Nghi Xuân giao đất, cho thuê đất;

- UBND huyện Nghi Xuân: Chủ trì xử lý 29 trường hợp được UBND xã Xuân Thành giao đất, cho thuê đất, đổi đất

Trên cơ sở đó, theo đề xuất của các đơn vị, UBND tỉnh đã thành lập 02 đoàn kiểm tra do Thanh tra tỉnh và Sở Tài nguyên và môi trường chủ trì tại Quyết định số 1103/QĐ-UBND ngày 03/5/2024 và Quyết định số 1415/QĐ-UBND ngày 10/6/2024. Hiện nay các đoàn kiểm tra đang tiến hành làm việc với các chủ sử dụng đất, các đơn vị liên quan để xử lý các dự án theo nhiệm vụ được giao.

Theo kế hoạch, các dự án còn tồn tại, vướng mắc tại Khu du lịch Xuân Thành dự kiến hoàn thành công tác xử lý theo đúng nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 762/UBND-KT₁ ngày 07/02/2024 (thời hạn xử lý được giao hoàn thành trước ngày 15/7/2024).

Kết quả tiến độ xử lý các dự án tại Khu du lịch Xuân Thành theo nhiệm vụ được giao nêu trên đến thời điểm hiện tại như sau:

- Sở kế hoạch và Đầu tư:

+ Đối với 04 dự án do UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư: Đã hoàn thành xử lý 01 dự án⁵, đang tổng hợp trình UBND tỉnh quyết định theo thẩm quyền; 02 dự án⁶ đang triển khai hồ sơ thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư theo quy định; 01 dự án⁷ đang hướng dẫn nhà đầu tư hoàn thiện hồ sơ, thủ tục để tổ chức thẩm định.

Việc chậm xử lý các dự án này do UBND huyện Nghi Xuân đang triển khai điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu Khu du lịch Xuân Thành gắn với sân golf và các vùng phụ cận huyện Nghi Xuân; hiện nay quy hoạch này đã được Sở Xây dựng thẩm định và trình UBND tỉnh tại Văn bản số 134/SXD-QHKT₄ ngày 14/6/2024; sau thời điểm này, Sở Kế hoạch và Đầu tư mới có cơ sở hướng dẫn

² Loại dự án được UBND tỉnh, UBND huyện Nghi Xuân chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư (07 dự án); Loại dự án không có quyết định chủ trương đầu tư nhưng được UBND tỉnh giao đất, cho thuê đất (10 dự án); Loại dự án không có quyết định đầu tư nhưng được UBND huyện Nghi Xuân giao đất, cho thuê đất (27 dự án); Các trường hợp khác do UBND xã Xuân Thành giao đất, cho thuê đất, đổi đất (29 trường hợp).

³ 04 dự án

⁴ 03 dự án

⁵ Dự án Quần thể du lịch sinh thái Xuân Thành

⁶ Dự án Khách sạn Hanvet (NN Tam Sơn cũ) và dự án Tổ hợp DV Nhà hàng KS tại xã Xuân Thành

⁷ Dự án Quần thể KDL và nghỉ dưỡng cao cấp tại Khu du lịch Xuân Thành.

các chủ dự án hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục để triển khai thẩm định theo quy định trước khi tham mưu phương án xử lý.

+ Đối với 03 dự án do UBND huyện Nghi Xuân chấp thuận chủ trương đầu tư: Sở đã phối hợp cùng các Sở, ngành, địa phương làm việc với các nhà đầu tư, đang tập trung hướng dẫn, hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục để tiến hành xử lý theo quy định.

- Đối với Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường: Đang triển khai thực hiện theo kế hoạch được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1103/QĐ-UBND ngày 03/5/2024 và Quyết định số 1415/QĐ-UBND ngày 10/6/2024.

- Đối với UBND huyện Nghi Xuân: Đơn vị đã triển khai xử lý, tuy nhiên do nhiều khó khăn, vướng mắc nên UBND huyện đã có Văn bản số 3343/UBND-TT ngày 14/6/2024 đề xuất gia hạn thời gian xử lý đến 30/7/2024.

Nhìn chung, do cơ bản các dự án đã được giao đất, cho thuê đất, đổi đất từ lâu, hồ sơ thủ tục bị thất lạc, nhiều chủ dự án hiện đã uỷ quyền/chuyển nhượng cho các tổ chức, cá nhân khác, quy định pháp luật hiện hành về hồi tố xử lý tồn tại đối với các dự án không có nên công tác xử lý dự kiến có khả năng phải kéo dài hơn so với tiến độ yêu cầu.

Tuy vậy, các đơn vị được giao nhiệm vụ đang tập trung cao, huy động tối đa nhân lực, tham vấn ý kiến của các cơ quan cấp trên (như Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài nguyên và Môi trường,...) để đưa ra phương án xử lý phù hợp. Việc xử lý các dự án nêu trên sẽ được Sở Kế hoạch và Đầu tư thường xuyên cập nhật, kịp thời báo cáo UBND tỉnh theo đúng quy định và nhiệm vụ được giao.

1.2. Đối với 240 dự án khác trên địa bàn tỉnh:

Trong tổng số 240 dự án sử dụng đất cần xử lý các tồn tại, vướng mắc đã được UBND tỉnh chỉ đạo, giao nhiệm vụ xử lý tại Văn bản số 1628/UBND-KT₁ ngày 27/3/2024⁸; đến thời điểm hiện tại, các sở, ngành, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh đã xử lý hoàn thành 26 dự án/240 dự án, gồm:

(i) Các dự án được xử lý hoàn thành các tồn tại, vướng mắc để tiếp tục hoàn thiện hồ sơ, thủ tục, triển khai đầu tư/hoạt động theo quy định: Trong địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp là 05 dự án⁹; ngoài địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp

⁸ “1. Giao các đơn vị, địa phương có tên trên theo chức năng, nhiệm vụ chủ động thực hiện các nội dung liên quan đến từng dự án và báo cáo kết quả thực hiện theo đúng thời hạn tại các Phụ lục kèm theo Văn bản này; định kỳ tổng hợp kết quả gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư ngày 25 hàng tháng.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, đôn đốc các đơn vị thực hiện; tổng hợp kết quả thực hiện toàn bộ các dự án, đề xuất, báo cáo UBND tỉnh định kỳ ngày 30 hàng tháng.”

⁹ Gồm: Dự án Nhà điều hành, bãi đậu xe buýt tại xã Kỳ Nam, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; dự án Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư tập trung tại Khu đô thị Nam Sông Ngân Phố; dự án Tổ hợp dịch vụ logistics và thương mại dịch vụ tổng hợp; dự án Khu dịch vụ tổng hợp Thủy Sơn Đạt; dự án Tổng kho Xăng dầu Phúc Lâm PETRO Hà Tĩnh.

là 08 dự án¹⁰; các dự án còn lại đang được các Sở, ngành, địa phương¹¹ liên quan triển khai xử lý theo lộ trình và kế hoạch.

(ii) Các dự án vi phạm, không có khả năng khắc phục, đã hoàn thành chấm dứt hoạt động: Trong địa bàn Khu kinh tế, khu công nghiệp là 08 dự án¹²; ngoài địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp là 05 dự án¹³.

Ngoài ra, để chấn chỉnh công tác quản lý đầu tư trên địa bàn, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh theo chức năng nhiệm vụ quản lý nhà nước của các ngành, trong 6 tháng đầu năm 2024 đã tổ chức kiểm tra, xử lý vi phạm đối các dự án sử dụng đất, cụ thể:

(i) Đối với Sở Kế hoạch và Đầu tư: Đã xử lý 12 dự án¹⁴ vi phạm hành chính trong lĩnh vực đầu tư, xử phạt với tổng số tiền 704 triệu đồng. Hiện nay, Sở Kế hoạch và Đầu tư đang tiếp tục tiến hành rà soát các dự án sử dụng đất trên địa bàn

¹⁰ Gồm: dự án Cơ sở kinh doanh VLXD tại xã Thạch Đài; dự án xây dựng cơ sở kinh doanh thương mại – dịch vụ Hoàng Anh; dự án Khu du lịch biển Hải Âu Kỳ Xuân; dự án Mở rộng khu nghỉ dưỡng Phú Minh Gia; dự án Khu du lịch sinh thái và trải nghiệm Tân Tiến; dự án Cơ sở kinh doanh thương mại dịch vụ tổng hợp Bin Mart và dự án Xây dựng kho thương mại tổng hợp tại Hà Tĩnh.

¹¹ Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh, UBND các huyện/thị xã/thành phố.

¹² Gồm: Dự án Chè biến đá, xây dựng trạm trộn bê tông thương phẩm và bê tông nhựa Vũng Áng – Quyết định chấm dứt hoạt động số 02/QĐ-KKT ngày 05/01/2024; Dự án Nhà máy sản xuất thực phẩm chức năng và thực phẩm - Quyết định chấm dứt hoạt động số 11/QĐ-KKT ngày 17/01/2024; Dự án Nhà máy sản xuất đồng gói hoá chất xét nghiệm y tế và sản xuất gia công lò đốt rác - Quyết định chấm dứt hoạt động số 16/QĐ-KKT ngày 19/01/2024; Dự án Khu gia công tổng hợp - Quyết định chấm dứt hoạt động số 47/QĐ-KKT ngày 15/03/2024; Dự án Nhà máy nguyên liệu và gia công xử lý kim loại - Quyết định chấm dứt hoạt động số 53/QĐ-KKT ngày 04/4/2024; Dự án Khu dịch vụ thương mại tổng hợp Đại Kim - Quyết định chấm dứt hoạt động số 93/QĐ-KKT ngày 04/5/2024; Dự án Cửa hàng Xăng dầu và Thương mại dịch vụ Nam Hà Tĩnh - Quyết định chấm dứt hoạt động số 146/QĐ-KKT ngày 12/6/2024; Dự án Trung tâm Thương mại, dịch vụ, khách sạn Kim Ngân - Quyết định chấm dứt hoạt động số 159/QĐ-KKT ngày 02/7/2024.

¹³ Gồm: Dự án Xây dựng vùng sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ trên đất cát bạc màu tại xã Cẩm Dương, huyện Cẩm Xuyên – Văn bản chấm dứt hoạt động số 12/TB-SKHĐT ngày 23/01/2024; Dự án Trung tâm hươu giống Việt Nam tại huyện Hương Sơn – Văn bản chấm dứt hoạt động số 20/TB-SKHĐT ngày 30/01/2024; Dự án Xây dựng khu đô thị tại xã Thạch Trung, thành phố Hà Tĩnh – Văn bản chấm dứt hoạt động dự án số 1573/SKHĐT-DNĐT ngày 17/5/2024; Dự án Khu thương mại, sản xuất cơ khí Thương Phú tại CCN Phù Việt, huyện Thạch Hà – Văn bản chấm dứt hoạt động số 47/QĐ-SKHĐT ngày 20/5/2024; Dự án Sản xuất rau, củ, quả trên vùng đất cát hoang hóa, bạc màu ven biển tại xã Thạch Văn, huyện Thạch Hà – Văn bản chấm dứt hoạt động số 181/TB-SKHĐT ngày 30/5/2024.

¹⁴ Dự án “Khu chăn nuôi lợn giống DABACO Hà Tĩnh” được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 798/QĐ-UBND ngày 29/3/2017; Dự án “Tổ hợp du lịch khách sạn, Nhà hàng và vui chơi giải trí biển Lộc Hà” được Ban Quản lý KKT tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1877/QĐ-UBND ngày 08/7/2016; Dự án “Cơ sở sản xuất giấy vệ sinh và khăn giấy cao cấp” được UBND tỉnh cấp giấy chứng nhận đầu tư số 28121000082, ngày 06/10/2010; Dự án “Nhà máy may xuất khẩu của Công ty TNHH Bắc Miền Trung” được Ban Quản lý KKT tỉnh cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 6258513535 ngày 23/12/2021; Dự án “xây dựng chợ và khu dịch vụ thương mại tại xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân của Công ty CP sản xuất và nuôi trồng thủy sản Hoàng Dương” được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại QĐ số 2929/QĐ-UBND ngày 18/10/2016; Dự án “Đầu tư xây dựng nhà hàng kinh doanh dịch vụ ăn uống Thanh Kiều” tại xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân, được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại QĐ số 1497/QĐ-UBND ngày 22/5/2019; Dự án “Nhà hàng kinh doanh dịch vụ ăn uống An Giang” tại xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân, được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại QĐ số 1498/QĐ-UBND ngày 22/5/2019; Dự án “Xưởng cơ khí sản xuất các cấu kiện thép” Phường Đậu Liêu, TX Hồng Lĩnh, được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1022/QĐ-UBND ngày 27/3/2020; Dự án “đầu tư xây dựng nhà máy tuyển quặng sắt công suất 500 tấn/năm” tại xã Thọ Điền, huyện Vũ Quang, được UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 28121000022, ngày 12/5/2008; Dự án “Tổ hợp thương mại và Chợ Kỳ Thịnh của Công ty TNHH xây dựng thương mại Tiên Thuận” được BQL KKT tỉnh quyết định chủ trương lần đầu số 262/QĐ-KKT ngày 25/11/2016 và đăng ký điều chỉnh lần 1 tại Quyết định số 139/QĐ-KKT ngày 19/8/2019; Dự án “Công ty TNHH CNN Đại Liên Việt Nam” được BQL KKT cấp giấy chứng nhận đầu tư số 8707234130 ngày 08/3/2019; Dự án “Tổ hợp dịch vụ logistics và thương mại tổng hợp” được BQL KKT cấp giấy chứng nhận đầu tư số 28321000013 ngày 16/01/2012.

tỉnh, sẽ thực hiện quy trình chấm dứt hoạt động đối với các dự án đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng tiếp tục vi phạm (*Đoàn kiểm tra được Sở thành lập tại Quyết định số 57/QĐ-SKHĐT ngày 24/6/2024*).

(ii) Đối với Sở Tài nguyên và Môi trường: Thực hiện kiểm tra việc quản lý sử dụng đất của 25 tổ chức sử dụng đất, đã xử lý 01 dự án¹⁵ vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, xử phạt với tổng số tiền 60 triệu đồng, tham mưu gia hạn sử dụng đất đối với 15 dự án vi phạm pháp luật đất đai (chậm tiến độ sử dụng đất quá 24 tháng), người được gia hạn sử dụng đất phải nộp cho Nhà nước khoản tiền thuê đất tương ứng là 3,81 tỷ đồng, đến nay đã nộp 1,36 tỷ đồng.

Hiện nay, Sở Tài nguyên và Môi trường đang tiếp tục kiểm tra, rà soát các dự án sử dụng đất trên địa bàn tỉnh chậm tiến độ đã được gia hạn sử dụng đất nhưng không hoàn thành sẽ thu hồi đất trừ trường hợp có lý do bất khả kháng và tiếp tục kiểm tra việc sử dụng đất của các tổ chức theo kế hoạch.

(iii) Đối với Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh: Đã tổ chức kiểm tra, gia hạn tiến độ sử dụng đất cho 04 dự án¹⁶ và đang tiếp tục rà soát, xử lý các dự án khác trong địa bàn Khu kinh tế, khu công nghiệp theo thẩm quyền.

Nhìn chung các Sở, ngành, địa phương được giao nhiệm vụ xử lý các dự án tại Văn bản số 1628/UBND-KT₁ ngày 27/3/2024 đang tích cực triển khai thực hiện; tuy vậy, do số lượng dự án lớn, các nội dung tồn đọng khá phức tạp, công tác phối hợp của một số chủ dự án chưa được tốt, hành lang pháp lý xử lý tồn đọng chưa đầy đủ, nên kết quả xử lý các dự án chậm tiến độ còn hạn chế, vướng mắc.

1.3. Đối với các dự án có tồn đọng phức tạp, kéo dài:

Theo kết quả theo dõi, rà soát, xử lý trong thời gian qua, trên địa bàn tỉnh có 12 dự án¹⁷ có tồn đọng phức tạp, kéo dài cần tập trung xử lý. Theo đó, UBND tỉnh đã thành lập tổ công tác liên ngành tại Quyết định số 467/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 (do Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư làm Tổ trưởng; Giám đốc, thủ trưởng các Sở, ngành liên quan làm thành viên) để tập trung chỉ đạo xử lý.

Đến thời điểm hiện nay, Tổ công tác đã xử lý hoàn thành 03 dự án, gồm: Dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư tập trung tại Khu đô thị Nam Sông Ngân Phố; dự án Khu liên hợp gang thép và cảng Sơn Dương Formosa; dự án Thí điểm nhà ở xã hội tại phường Thạch Linh;

¹⁵ Dự án khai thác mỏ sét làm gạch ngói tại xã Phúc Đồng huyện Hương Khê của Công ty CP Nghệ Tĩnh.

¹⁶ Gồm: Dự án Trung tâm đăng kiểm phương tiện giao thông cơ giới đường bộ 3802S Hà Tĩnh; Dự án Khách sạn 5 sao và cao ốc văn phòng; Dự án Trung tâm Dịch vụ tổng hợp Kỳ Trinh tại phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Dự án Tổ hợp thương mại dịch vụ và chợ Kỳ Thịnh tại phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh.

¹⁷ Gồm: Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư tập trung tại Khu đô thị Nam Sông Ngân Phố; Khu liên hợp gang thép và cảng Sơn Dương Formosa; Thí điểm nhà ở xã hội tại phường Thạch Linh; Hạ tầng KCN Phú Vinh; Hạ tầng KCN Hoàn Sơn; Khu đô thị dịch vụ thương mại Phú Vinh; Trung tâm thương mại, khách sạn, villa BMC - Việt Trung; Khu lễ hội - ẩm thực Hải Thượng tại xã Sơn Trung, huyện Hương Sơn; Di dời Cụm công nghiệp Bắc Thạch Quý; Khu hỗn hợp TMDV, nhà ở Sông Đông tại phường Thạch Linh; Khu đô thị, thương mại dịch vụ, biệt thự sinh thái Nam Cầu Phủ; Khu tái định cư thuộc DA BT, GPMB, hỗ trợ tái định cư phục vụ dự án Formosa.

Đối với 09 dự án còn lại theo nhiệm vụ được giao: Có 02 dự án¹⁸ đã tham mưu Thủ tướng Chính phủ xử lý theo thẩm quyền (hiện đang chờ ý kiến của Thủ tướng Chính phủ để triển khai các hồ sơ, thủ tục tiếp theo); 02 dự án¹⁹ đã được Tổ thống nhất phương án tham mưu, hiện đang hoàn thiện nội dung để báo cáo cấp có thẩm quyền; 05 dự án²⁰ còn lại đang được Tổ tiến hành xử lý theo kế hoạch và nhiệm vụ được phân công.

2. Về kế hoạch triển khai nhiệm vụ trong thời gian tới:

2.1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo:

Để cụ thể hơn trong việc theo dõi, chỉ đạo xử lý tồn đọng đối với các dự án còn lại (214 dự án), theo nhiệm vụ của các đồng chí Lãnh đạo UBND tỉnh được phân công tại Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 13/01/2023, Văn bản số 2483/UBND-TH ngày 18/5/2023, đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh đang xem xét²¹, phân công các đồng chí Lãnh đạo UBND tỉnh theo dõi, chỉ đạo xử lý các dự án theo lĩnh vực phụ trách, cụ thể như sau:

(i) Đối với Đồng chí Nguyễn Hồng Lĩnh, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh: Theo dõi, chỉ đạo xử lý 69 dự án thuộc lĩnh vực phụ trách.

(ii) Đối với Đồng chí Trần Bá Hộ, Phó Chủ tịch UBND tỉnh: Theo dõi, chỉ đạo xử lý 122 dự án thuộc lĩnh vực phụ trách.

(iii) Đối với Đồng chí Lê Ngọc Châu, Phó Chủ tịch UBND tỉnh: Theo dõi, chỉ đạo xử lý 32 dự án thuộc lĩnh vực phụ trách.

2.2. Về kế hoạch thực hiện trong thời gian tới:

- Xây dựng giải pháp, kế hoạch, lộ trình để tập trung xử lý dứt điểm 214²² dự án còn lại đang có tồn tại vướng mắc theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 1628/UBND-KT₁ ngày 27/3/2024.

- Chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương xử lý theo thẩm quyền, tham mưu phương án xử lý dứt điểm đối với 73 dự án tại Khu du lịch Xuân Thành theo nhiệm vụ được UBND tỉnh giao tại Văn bản số 762/UBND-KT₁ ngày 07/02/2024.

- Đối với các dự án tồn đọng phức tạp, kéo dài còn lại²³, Tổ công tác được thành lập theo Quyết định số 467/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 của UBND tỉnh sẽ tiếp tục tham mưu, xử lý theo đúng quy định.

¹⁸ Gồm: Hạ tầng KCN Phú Vinh; Hạ tầng KCN Hoàn Sơn.

¹⁹ Gồm: Khu lễ hội - ẩm thực Hải Thượng tại xã Sơn Trung, huyện Hương Sơn; Khu hỗn hợp TMDV, nhà ở Sông Đông tại phường Thạch Linh.

²⁰ Gồm: Khu đô thị dịch vụ thương mại Phú Vinh; Trung tâm thương mại, khách sạn, villa BMC - Việt Trung; Di dời Cụm công nghiệp Bắc Thạch Quý; Khu đô thị, thương mại dịch vụ, biệt thự sinh thái Nam Cầu Phú; Khu tái định cư thuộc DA BT, GPMB, hỗ trợ tái định cư phục vụ dự án Formosa.

²¹ Nội dung này Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu tại Văn bản số 1989/SKHĐT-DNĐT ngày 20/6/2024

²² Trong địa bàn KKT, KCN 53 dự án; ngoài địa bàn KKT, KCN 161 dự án

²³ Gồm: Hạ tầng KCN Phú Vinh; Hạ tầng KCN Hoàn Sơn; Khu đô thị dịch vụ thương mại Phú Vinh; Trung tâm thương mại, khách sạn, villa BMC - Việt Trung; Khu lễ hội - ẩm thực Hải Thượng tại xã Sơn Trung, huyện Hương Sơn; Di dời Cụm công nghiệp Bắc Thạch Quý; Khu hỗn hợp TMDV, nhà ở Sông Đông tại phường Thạch Linh; Khu đô thị, thương mại dịch vụ, biệt thự sinh thái Nam Cầu Phú; Khu tái định cư thuộc DA BT, GPMB, hỗ trợ tái định cư phục vụ dự án Formosa.

- Tiếp tục tăng cường kiểm tra, rà soát các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư thực hiện dự án; đồng thời phát hiện các sai phạm để kịp thời chấn chỉnh, xử lý theo quy định; hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục để thực hiện ngừng hoạt động, chấm dứt hoạt động đối với các dự án đã bị xử lý vi phạm hành chính nhưng vẫn tiếp tục vi phạm theo đúng quy định của Luật đầu tư, Luật đất đai.

- Thực hiện chặt chẽ, hiệu quả công tác thẩm định hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư nhằm lựa chọn nhà đầu tư có năng lực để triển khai thực hiện dự án. Tập trung tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn trong công tác GPMB và các hồ sơ, thủ tục liên quan để đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư.

- Nâng cao chất lượng công tác lập, điều chỉnh quy hoạch, hạn chế tối đa những bất cập, chồng chéo giữa quy hoạch sử dụng đất với quy hoạch xây dựng và các quy hoạch chuyên ngành có liên quan; đồng thời tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc thực hiện công tác quản lý quy hoạch tại các địa phương.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của các Sở, ngành và địa phương trong công tác hỗ trợ nhà đầu tư từ khâu nghiên cứu, khảo sát, đề xuất dự án đến quá trình triển khai thực hiện, đưa dự án đi vào hoạt động; tăng cường công tác hỗ trợ tiếp cận pháp lý cho doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn nhằm nâng cao hiểu biết, ý thức chấp hành pháp luật trong quá trình thực hiện dự án.

- Đối với nhà đầu tư cần nghiên cứu, khảo sát kỹ các yếu tố có liên quan đến việc triển khai dự án (GPMB, thị trường, năng lực thực hiện, việc bố trí các hạng mục công trình...) để đề xuất dự án phù hợp; Tập trung nguồn lực, có giải pháp huy động nguồn vốn để triển khai thực hiện dự án đảm bảo đúng tiến độ theo đúng quy định. Nghiên cứu các quy định của Nhà nước có liên quan để tuân thủ, tránh các vi phạm trong quá trình thực hiện dự án.

II. Về nội dung thứ hai: *Hoạt động của các Hợp tác xã còn gặp nhiều khó khăn, hiệu quả thấp, trong đó có nguyên nhân do thực hiện chính sách hỗ trợ hợp tác xã theo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh còn nhiều vướng mắc. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết giải pháp tháo gỡ khó khăn.*

Trả lời.

1. Về tình hình phát triển kinh tế tập thể.

Toàn tỉnh hiện có 1.035 HTX; 2.579 THT và 3 Liên hiệp HTX với 91.000 thành viên; qua rà soát, phân loại đánh giá hiệu quả hoạt động của các HTX, tỷ lệ HTX đạt tốt, khá tăng dần qua các năm; năm 2023 có 416 HTX, đạt tỷ lệ 40,6%; vốn điều lệ bình quân 2,3 tỷ đồng/HTX; doanh thu bình quân 1,55 tỷ đồng/HTX; lợi nhuận bình quân 281 triệu đồng/HTX; thu nhập bình quân của lao động thường xuyên 4 triệu đồng/người/tháng.

Hoạt động của các HTX trong thời gian gần đây ngày càng thực chất hơn, đã xuất hiện mô hình HTX kiểu mới điển hình tiên tiến, sản xuất kinh doanh giỏi, hỗ trợ tốt hơn cho các thành viên, tạo việc làm, thu nhập cho người lao động, góp phần tích cực vào việc hoàn thành tiêu chí trong xây dựng nông thôn mới; nhiều

HTX, THT tham gia sản xuất kinh doanh theo chuỗi giá trị, sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm OCOP với 110 sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP 3-4 sao (chiếm 38% sản phẩm OCOP toàn tỉnh toàn tỉnh).

2. Kết quả triển khai chính sách hỗ trợ HTX.

Trong thời gian qua, để thực hiện hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX; ngoài các chính sách của Trung ương đã ban hành²⁴, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều chính sách hỗ trợ như: (1) Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021, (2) Nghị quyết số 91/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 về một số chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX đến năm 2025; (3) Nghị quyết số 97/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 về chính sách bảo vệ môi trường giai đoạn 2022-2025; (4) Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 về việc quy định một số chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2022-2025...

Để triển khai thực hiện Nghị quyết, UBND tỉnh đã ban hành các Văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện: Văn bản số 664/UBND-NL3 ngày 14/02/2022 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND; Quyết định số 1517/QĐ-UBND ngày 29/6/2023 phê duyệt 02 HTX tham gia Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả của địa phương giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1223/QĐ-UBND ngày 15/5/2024 về việc thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển HTX theo Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ; Quyết định số 756/KH-UBND ngày 01/4/2024 về kế hoạch tổ chức tuyên truyền, tập huấn gắn với tham quan học tập kinh nghiệm theo Nghị quyết 56/2021/NQ-HĐND.

Qua đó, đã hỗ trợ có hiệu quả cho việc hoạt động, phát triển sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực quản lý, điều hành của các HTX, THT trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

- Hỗ trợ người lao động tốt nghiệp cao đẳng, đại học, sau đại học về làm việc tại Hợp tác xã: Tham mưu UBND tỉnh xem xét, hồ sơ đề xuất hỗ trợ số tiền 102,375 triệu đồng cho bà Trần Thị Lương của Hợp tác xã thu mua chế biến xuất nhập khẩu thủy hải sản Thiên Phú theo quy định tại khoản 1 điều 5 Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND và được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 điều 1 Nghị quyết số 91/2022/NQ-HĐND (*trên cơ sở ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đã có ý kiến tại Văn bản số 126/HĐND-HĐ₄ ngày 11/3/2024 về cho ý kiến đối tượng được hưởng chính sách của các Nghị quyết trên*). Ngoài ra, hiện nay đang hướng dẫn về hồ sơ thủ tục cho 02 HTX có đối tượng đề xuất.

- Phê duyệt 02 HTX²⁵ tham gia Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả của địa phương giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ; hiện nay, 02 HTX nêu trên đang hoàn thiện hồ sơ để xem xét hỗ trợ theo kế hoạch.

²⁴ Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của BCH Trung ương về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT trong giai đoạn mới.

²⁵ HTX bảo vệ rừng, trồng rừng và trồng chè công nghiệp xã Tây Sơn huyện Hương Sơn; HTX thu mua và chế biến thủy hải sản Chiến Thắng, thị xã Kỳ Anh

- Về hỗ trợ tuyên truyền, tập huấn, tham quan học tập kinh nghiệm: Đã tổ chức các lớp tập huấn, tuyên truyền, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, thành viên, người lao động tham gia, gồm:

+ Tổ chức 28 lớp tuyên truyền cho hơn 1.700 thành viên HTX về chính sách và hướng dẫn các thủ tục hỗ trợ chính sách của Nghị quyết cho các HTX. Riêng 6 tháng đầu năm 2024 đã tổ chức 06 lớp với hơn 300 thành viên tham gia.

+ Tổ chức cho các HTX tham gia Hội nghị xúc tiến thương mại khu vực Miền Trung - Tây Nguyên; tham gia triển lãm giới thiệu sản phẩm HTX tại Ninh Bình; Hà Nội, Nghệ An, Đà Nẵng... Tổ chức nhiều cuộc tham quan học tập kinh nghiệm mô hình sản xuất kinh doanh hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

+ Tổ chức 03 lớp bồi dưỡng, tập huấn với hơn 300 người tham gia là cán bộ quản lý, thành viên, người lao động hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn các huyện, thành phố, thị xã từ nguồn kinh phí của Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Về chính sách bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh.

Tổng số nguồn vốn của Quỹ hơn 39,329 tỷ đồng, trong đó: Vốn điều lệ được cấp là 37 tỷ đồng, vốn điều lệ được cấp bổ sung theo Nghị quyết 56/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 là 10 tỷ đồng (năm 2022 là 05 tỷ đồng, năm 2023 là 05 tỷ đồng, năm 2024 dự kiến bổ sung thêm 05 tỷ đồng²⁶).

- Về thực hiện chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 97/2022/NQ-HĐND ngày 26/12/2022 của HĐND tỉnh: Tổng số tiền hỗ trợ là 2.100 triệu đồng (gồm: hỗ trợ hoạt động tuyên truyền 1.580 triệu đồng; hỗ trợ mua chế phẩm ủ phân và khử mùi tại các mô hình ủ rác hữu cơ tập trung 30 triệu đồng; hỗ trợ mua thùng gom rác chuyên dụng và chế phẩm khử mùi tại các trạm trung chuyển/điểm tập kết chất thải rắn sinh hoạt 490 triệu đồng).

- Chính sách hỗ trợ tín dụng: Năm 2023, dư nợ cho vay đối với các HTX, THT là 143,02 tỷ đồng²⁷, giảm 13,32% so với cuối năm 2022. Tính cả dư nợ của Ngân hàng cùng với dư nợ của các Quỹ tín dụng nhân dân cho các HTX vay thì dư nợ cho vay đến 31/12/2023 là 173.670 triệu đồng, chiếm 0,18% tổng dư nợ toàn địa bàn.

Kết quả cho vay hỗ trợ lãi suất theo Nghị quyết số 123/2018/NQ-HĐND của HĐND tỉnh và Quyết định số 868/QĐ-UBND của UBND tỉnh: Lũy kế từ khi bắt đầu triển khai (01/01/2019) đến 31/12/2023 đã hỗ trợ lãi suất cho 02 HTX với doanh số cho vay 03 tỷ đồng và số tiền lãi hỗ trợ là 173 triệu đồng.

3. Khó khăn, vướng mắc.

Sau hơn 2 năm thực hiện các Nghị quyết: Số 56/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 về một số chính sách hỗ trợ phát triển KTTT, HTX trên địa bàn tỉnh đến năm 2025; số 91/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND; số 97/2022/NQ-HĐND ngày 26/12/2022 về chính sách bảo vệ môi trường giai đoạn 2022-2025; quá trình trình

²⁶ Hiện UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh tại Kỳ họp thứ 20 (Kỳ họp thường kỳ giữa năm) phân bổ theo dự toán đầu năm.

²⁷ Trong đó: Dư nợ ngắn hạn 98.260 triệu đồng; dư nợ trung dài hạn 44.760 triệu đồng.

triển khai thực hiện gặp phải một số khó khăn, cụ thể như sau:

- Việc hấp thu các chính sách theo Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021; Nghị quyết số 91/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022; Nghị quyết số 97/2022/NQ-HĐND ngày 26/12/2022 còn hạn chế; nhất là các chính sách thu hút người lao động tốt nghiệp cao đẳng, đại học, sau đại học về làm việc tại hợp tác xã²⁸; chính sách Hỗ trợ đào tạo cho quản lý của hợp tác xã; chính sách hỗ trợ khen thưởng hợp tác xã được công nhận mô hình hợp tác xã kiểu mới tiêu biểu, điển hình; thực hiện nhân rộng các mô hình hợp tác xã hoạt động hiệu quả còn khó khăn²⁹; chính sách hỗ trợ xe cuốn ép rác³⁰

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã chưa được thực hiện chưa thường xuyên, sâu rộng.

- Việc bố trí nguồn kinh phí để thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền về các chính sách của Nghị quyết; tập huấn nâng cao năng lực cho khu vực KTTT, HTX; bổ sung vốn điều lệ hàng năm cho Quỹ hỗ trợ phát HTX chưa kịp thời.

- Nhiều hợp tác xã còn tư tưởng ỷ lại, trông chờ vào hỗ trợ của Nhà nước; chưa chủ động tiếp cận nguồn vốn và các chính sách hỗ trợ các hợp tác xã; các thành viên tham gia vào hợp tác xã chưa nhận thức rõ vai trò, tiềm năng, lợi thế phát triển của mô hình hợp tác xã.

- Việc hỗ trợ các HTX tiếp cận chính sách tại các huyện, thị xã, thành phố triển khai chậm theo kế hoạch³¹ vẫn còn chậm.

- Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể cấp huyện chưa phát huy tốt, hiệu quả công tác tuyên truyền, hướng dẫn nên các HTX chưa tiếp cận được các chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021; Nghị quyết số 91/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022; Nghị Quyết số 97/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND tỉnh chưa nhiều.

4. Giải pháp thực hiện.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kế hoạch số 10-KH/TW, ngày 23/8/2022 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới; Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 phê duyệt Chương trình hỗ trợ, phát triển KTTT,

²⁸ Đối với chính sách hỗ trợ đào tạo cho quản lý hợp tác xã: Cán bộ HTX cử đi học sẽ được hỗ trợ sau khi có bằng tốt nghiệp Đại học, Cao đẳng; trong khi thời gian khóa học kéo dài từ 3-5 năm vì vậy các đối tượng sẽ không được thụ hưởng chính sách do Nghị quyết đã hết hiệu lực. Đối với chính sách hỗ trợ người lao động tốt nghiệp cao đẳng, đại học về làm việc tại hợp tác xã: Tại các quy định của Nghị quyết 56/2021/NQ-HĐND và Nghị quyết 91/2022/NQ-HĐND không có quy định cụ thể đối tượng được hỗ trợ có bao gồm cả người đã làm việc tại Hợp tác xã trước thời điểm Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND và Nghị quyết số 91/2022/NQ-HĐND có hiệu lực hay không, vì vậy trong quá trình thực hiện địa phương đang gặp khó khăn trong áp dụng cho đối tượng đề nghị hưởng chính sách.

²⁹ Theo Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021, nguồn vốn để thực hiện hỗ trợ được bố trí từ các nguồn ngân sách trung hạn địa phương; nguồn vốn ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu cho địa phương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025; nguồn kinh phí sự nghiệp; kinh phí lồng ghép trong các chương trình mục tiêu quốc gia. Tuy nhiên, đến năm 2023, tỉnh mới phê duyệt tại Quyết định 1517/QĐ-UBND ngày 29/6/2023 nên chưa có nguồn để triển khai thực hiện.

³⁰ Hiện tại UBND tỉnh chưa ban hành mức giá trần xe cuốn ép rác nên chưa có cơ sở tính toán chính xác kinh phí hỗ trợ cho từng hợp tác xã

³¹ Theo Kế hoạch thực hiện hỗ trợ 2 lần/năm (tháng 6 và tháng 11), nhưng đến nay vẫn chưa triển khai hỗ trợ cho đơn vị nào

HTX giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 471/KH-UBND ngày 30/11/2022 thực hiện Chương trình hành động số 17-CTr/TU ngày 30/9/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới; Kết luận 03-KL/BCĐ ngày 18/3/2024 của BCĐ đổi mới và phát triển kinh tế tập thể.

- Tuyên truyền, phổ biến các nội dung chính sách của các Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND; Nghị quyết số 91/2022/NQ-HĐND của HĐND tỉnh; nâng cao nhận thức cho cấp ủy, chính quyền và các tổ chức, cá nhân về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Tranh thủ lồng ghép hỗ trợ từ các chương trình, dự án, đề án khác đang được triển khai trên địa bàn tỉnh nhằm hỗ trợ xây dựng kết cấu hạ tầng, trang thiết bị phục vụ phát triển sản xuất nông nghiệp, triển khai các hoạt động dịch vụ; hỗ trợ phục hồi sản xuất kinh doanh thúc đẩy phát triển kinh tế cho các HTX theo đúng quy định.

- Chỉ đạo các ngành và các địa phương tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với kinh tế tập thể, hợp tác xã; triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách về phát triển kinh tế tập thể. Tạo điều kiện để khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã được tiếp cận, giải quyết các nhu cầu về đất đai, xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở sản xuất kinh doanh, cũng như các nguồn vốn ưu đãi.

- Lựa chọn, xây dựng các mô hình hợp tác xã tiên tiến, điển hình để liên kết các hợp tác xã trên địa bàn cùng phát triển, trong đó tập trung các hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp; nghiên cứu xây dựng cơ chế đặc thù hỗ trợ cho mô hình hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực môi trường; tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nguồn nhân lực phục vụ công tác phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; tổ chức tham quan, học tập kinh nghiệm tại các hợp tác xã hoạt động hiệu quả trong và ngoài tỉnh.

- Ban Thường vụ các huyện, thành, thị ủy tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm lãnh đạo của các cấp ủy đảng, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển kinh tế tập thể cấp huyện đảm bảo hiệu quả, thực chất, phù hợp yêu cầu thực tiễn; chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh giải quyết các vấn đề liên quan, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tập trung hỗ trợ, thúc đẩy các hợp tác xã, tổ hợp tác đổi mới và phát triển, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và quan trọng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo; đưa các chỉ tiêu phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Liên minh Hợp tác xã tỉnh: Theo chức năng, nhiệm vụ, tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm nòng cốt trong phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực; tổ chức cho các hợp tác xã đi tham quan, học tập kinh nghiệm về chuyển đổi số, liên kết sản xuất, kinh doanh tại các mô hình hợp tác xã hoạt động hiệu quả.

Quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã; phối hợp tham mưu cơ chế hỗ trợ hợp tác xã vay vốn phát triển sản xuất kinh doanh; Thực hiện chuyển đổi mô hình hoạt động và phương thức tổ chức điều hành hoạt động của Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã theo đúng quy định.

- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Khoa

học và Công nghệ, UBND các huyện, thành phố, thị xã rà soát, phân loại các hợp tác xã, tổ hợp tác trên địa bàn toàn tỉnh triển khai thực hiện việc xử lý dứt điểm các hợp tác xã thuộc trường hợp giải thể bắt buộc, đã ngừng hoạt động chờ giải thể, hoạt động yếu kém hoặc hoạt động không đúng bản chất hợp tác xã theo Luật Hợp tác xã năm 2023; tăng cường hỗ trợ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ cho các hợp tác xã; đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ số trong quản lý sản xuất nông nghiệp và tiêu thụ sản phẩm; tư vấn, hướng dẫn và hỗ trợ các hợp tác xã trong việc áp dụng công nghệ mới, chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả sản xuất và kinh doanh.

III. Về nội dung thứ ba: *Hợp tác xã Tân Tiến Phát được chấp thuận chủ trương đầu tư giai đoạn 2 tại Cụm công nghiệp Bắc Cẩm Xuyên từ năm 2019, đến nay chưa trả tiền bồi thường đất cho các hộ dân bị ảnh hưởng, chưa triển khai thực hiện dự án. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết nguyên nhân, giải pháp xử lý.*

Trả lời.

Tại Cụm công nghiệp Cụm công nghiệp Bắc Cẩm Xuyên, Hợp tác xã Tân Tiến Phát có 02 dự án gồm:

(1) Dự án Nhà máy sản xuất bánh kẹo, đồ dùng gia dụng Tân Tiến Phát được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 3479/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 đã hoàn thành và đi vào hoạt động;

(2) Dự án Nhà máy sản xuất nước giải khát, bánh kẹo Tân Tiến Phát được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 2621/QĐ-UBND ngày 07/9/2017, với quy mô sản xuất nước uống đóng chai 8.000.000 lít/năm; bánh kẹo 1000 tấn/năm; Nhà văn phòng 2 tầng, nhà xưởng, kho chứa hàng; diện tích đất sử dụng 1,5ha; tổng vốn đầu tư 70 tỷ đồng; tiến độ thực hiện hoàn thành trong thời gian 33 tháng kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư (*Đây không phải giai đoạn 2 của dự án (1) mà là một dự án độc lập*). Theo đó, đối với dự án này, tình hình triển khai và phương án xử lý trong thời gian tới như sau:

1. Về thực hiện các hồ sơ thủ tục. Sau khi dự án được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư; nhà đầu tư mới chỉ thực hiện xong thủ tục lập quy hoạch chi tiết, tỷ lệ 1/500; chưa hoàn thành các thủ tục đánh giá tác động môi trường; giao đất, cho thuê đất; cấp phép xây dựng; chưa tiến hành đầu tư các hạng mục công trình theo quy hoạch được phê duyệt; chậm tiến độ thực hiện dự án hơn 4 năm 01 tháng.

2. Về công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng.

UBND huyện Cẩm Xuyên đã thành lập Hội đồng BT, hỗ trợ GPMB tại Quyết định số 457/QĐ-UBND ngày 26/01/2018; chỉ đạo triển khai công tác kiểm kê, áp giá và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB tại Quyết định 2932/QĐ-UBND ngày 17/7/2018; ban hành các Quyết định thu hồi đất³², và Hội đồng GPMB huyện đã có Văn bản số 07/HĐGPMB ngày 14/12/2018 gửi nhà đầu tư về việc yêu cầu chuyển kinh phí bồi thường hỗ trợ GPMB, tuy nhiên Nhà đầu tư chưa bố trí kinh phí để chi trả theo phương án đã được phê duyệt và đến nay nhà đầu tư vẫn chưa thực hiện.

³² Các Quyết định từ số 2954 đến số 2986/QĐ-UBND ngày 17/7/2018.

3. Về kiểm tra, xử lý.

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiến hành kiểm tra, lập Biên bản vi phạm hành chính và ban hành Quyết định số 115/QĐ-XPHC ngày 07/11/2022 xử phạt vi phạm hành chính đối với 02 hành vi vi phạm với số tiền 125 triệu đồng. Thanh tra Sở đã có nhiều Văn bản đôn đốc³³, yêu cầu nhà đầu tư nghiêm túc thực hiện và khắc phục các hành vi vi phạm; tuy nhiên Nhà đầu tư không chấp hành nộp phạt, không phối hợp để khắc phục các hành vi vi phạm. Thanh tra Sở đã dùng biện pháp cưỡng chế tài khoản³⁴ nhưng số tiền trong tài khoản không đủ để nộp phạt.

4. Phương án xử lý.

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã đưa dự án vào chương trình kiểm tra năm 2024 (*dự kiến tiến hành kiểm tra và làm việc với nhà đầu tư trong tháng 7/2024*). Trong trường hợp nhà đầu tư tiếp tục không khắc phục được những tồn tại, vi phạm trong quá trình thực hiện dự án, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tham mưu cơ quan có thẩm quyền tiến hành các thủ tục, quy trình ngừng và chấm dứt hoạt động dự án theo quy định của Luật Đầu tư 2020.

Trên đây là báo cáo về các nội dung trả lời chất vấn, xin gửi tới Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, DNĐT. PCP.

GIÁM ĐỐC

Trần Việt Hà

³³ Văn bản số 08/TB-NPVHC ngày 10/01/2023; Văn bản số 362/SKHĐT-DNĐT ngày 30/01/2024

³⁴ Văn bản số 129/SKHĐT-TT ngày 20/11/2023